

**Điểm trúng tuyển đối với các phương thức xét tuyển trình độ ĐH chính quy
năm 2025 của Trường ĐH Hoa Sen**

S T T	Ngành bậc đại học	Mã ngành	Phương thức 1 (Điểm thi THPT)	Phương thức 2 (Điểm học bạ THPT)	Phương thức 3 (Điểm phỏng vấn)	Phương thức 4 (Điểm thi ĐGNL TPHCM)	Phương thức 5 Xét tuyển thẳng
1	Quản trị kinh doanh	7340101	15	18	18	600	18
2	Quản trị Nhân lực	7340404					
3	Kinh tế thể thao	7310113	17,0	19,45	19,45	652	
4	Marketing	7340115	15	18	18	600	
5	Quản trị sự kiện	7340412					
6	Quản trị công nghệ truyền thông	7340410					
7	Digital Marketing	7340114					
8	Tài chính - Ngân hàng	7340201					
9	Kế toán	7340301					
10	Công nghệ tài chính	7340205	17,0	19,45	19,45	652	
11	Kinh doanh Quốc tế	7340120	15	18	18	600	
12	Thương mại điện tử	7340122					
13	Luật	7380101					
14	Luật kinh tế	7380107					
15	Truyền thông đa phương tiện	7320104					
16	Quan hệ công chúng	7320108					
17	Logistic và quản lý chuỗi cung ứng	7510605					
18	Quản trị khách sạn	7810201					
	Quản trị khách sạn Elite	7810201E					
19	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	7810202					
	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống Elite	7810202E					
20	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103					

S T T	Ngành bậc đại học	Mã ngành	Phương thức 1 (Điểm thi THPT)	Phương thức 2 (Điểm học bạ THPT)	Phương thức 3 (Điểm phỏng vấn)	Phương thức 4 (Điểm thi ĐGNL TPHCM)	Phương thức 5 Xét tuyển thăng
21	Công nghệ thông tin	7480201					
22	Trí tuệ nhân tạo	7480107	16,0	18,73	18,73	626	18
23	Kỹ thuật phần mềm	7480103	15	18	18	600	
24	Ngôn ngữ Anh	7220201					
25	Ngôn ngữ Trung Quốc	7220204					
26	Ngôn ngữ Hàn Quốc	7220210					
27	Thiết kế Thời trang	7210404					
28	Thiết kế Đồ họa	7210403					
29	Nghệ thuật số	7210408					
30	Thiết kế Nội thất	7580108					
31	Tâm lý học	7310401					